

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số 35b/2023/HS-ST

Ngày: 18-5-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát.

2. Ông Lê Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Minh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 22/10/1987; Tại: Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Cha: Vũ Văn H, sinh năm 1964; Mẹ: Lê Thị Kim C, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Lê Thiên L (đã ly hôn); Con: Có 01 người, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trương Thị Huế T, sinh năm 1991, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: xã A, quận N, Thành phố Cần Thơ. Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4/2022, Vũ Minh T đã có vợ con, có tình cảm với chị Trương Thị Huế T, sinh năm 1991, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do muốn tạo

niềm tin với chị T, T nói dối mình có nhà, đất tại địa chỉ số A, hẻm B, khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, sợ khi ly hôn với vợ bị chia tài sản, nên T sẽ công chứng ủy quyền cho chị T được toàn quyền quyết định đối với nhà, đất là tài sản của T.

Khoảng tháng 8/2022, T truy cập mạng xã hội Facebook liên hệ tài khoản “dịch vụ Mr Q” được cho số điện thoại kết bạn với tài khoản Zalo “Nguyễn Thanh D” nhận làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả với số tiền 10.000.000 đồng. D yêu cầu T photo giấy thật gửi đến bên xe A, Thành phố Hồ Chí Minh đồng thời cung cấp thông tin cá nhân qua tài khoản Zalo. Sau đó 05 ngày, T nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả do nhân viên giao nhận giao tận nhà.

Sáng ngày 09/12/2022, T đến Thành phố C chở chị T về Tây Ninh làm thủ tục công chứng ủy quyền. Lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày, T cùng chị T đến Văn phòng công chứng Trần Duy L, tại Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T trực tiếp viết phiếu yêu cầu công chứng hợp đồng, văn bản ủy quyền cho chị T toàn quyền quản lý, sử dụng, mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp vay vốn, đăng ký biến động, tách thửa đối với quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, nộp kèm với phiếu yêu cầu là bản chính (mà T đặt làm giả) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CT275322, số vào sổ cấp GCN: CS08892 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08 tháng 08 năm 2022 cho Vũ Minh T, thửa đất số 86, tờ bản đồ số 12, diện tích 140 m² tọa lạc tại khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc kiểm tra thủ tục, nghi ngờ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất T nộp là giả nên ông Trần Duy L – công chứng viên trình báo vụ việc với Cơ quan Công an.

Theo kết quả trả lời xác minh của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh thành phố Tây Ninh ngày 12/12/2022, thể hiện: Tại thửa đất số 86, tờ bản đồ số 12, địa chỉ: khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, diện tích: 140 m² do cha mẹ ruột của Vũ Minh T đứng tên chủ sở hữu là ông Vũ Văn H, sinh năm: 1965 và bà Lê Thị Kim C, sinh năm: 1960, cùng ngụ địa chỉ: Số G, đường số M, Phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 21/11/2019.

Tại bản kết luận giám định số 1723 ngày 06/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” số CT 275322, Số vào sổ cấp GCN: CS08092, ngày 08 tháng 08 năm 2022 (ký hiệu A) là mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả.

- Chữ ký mang tên Trần Quang S trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký Trần Quang S – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh là không phải do cùng một người ký ra.

- Hình dấu trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) với hình dấu của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bản chính giấy chứng nhận (giấy giả) quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác số: CT275322, số vào sổ cấp GCN: CS08892 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08 tháng 08 năm 2022 cho Vũ Minh T; 01 phiếu yêu cầu công chứng; 01 căn cước công dân tên Vũ Minh T (bản photo);

*Kê biên tài sản: Bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 10-4-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa: Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Minh T mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù giam.

Đối với chị Trương Thị Huế T không biết giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mà T ủy quyền cho mình là giả nên không có dấu hiệu phạm tội.

Đối với người làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả cho Vũ Minh T, do không biết tên và địa chỉ nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

+ Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác số: CT275322, số vào sổ cấp GCN: CS08892 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08 tháng 08 năm 2022 cho Vũ Minh T; 01 phiếu yêu cầu công chứng; 01 căn cước công dân tên Vũ Minh T (bản photo).

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: *"Bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo"*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật, nhưng vì mong muốn gắn kết tình cảm với chị Trương Thị Huế T nên T tìm người trên mạng xã hội (Facebook) làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên với số tiền 10.000.000 đồng, sau đó ngày 09/12/2022 bị cáo mang các giấy tờ trên đến phòng công chứng Nguyễn Duy L, làm thủ tục ủy quyền quyền sử dụng đất trên cho chị T, thì bị phát hiện.

Do đó hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng 34/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính. Ngoài ra còn làm phức tạp thêm trật tự an toàn công cộng. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo; phòng chống phạm tội tương tự có thể xảy ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 02/10/2015 nhưng không lấy đó làm bài học, cảnh tỉnh bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa, đấu tranh tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với chị Trương Thị Huế T không biết giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mà T ủy quyền cho mình là giả nên không có dấu hiệu phạm tội.

[7] Đối với người làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả cho Vũ Minh T, do không biết tên và địa chỉ nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác số: CT275322, sổ vào sổ cấp GCN: CS08892 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08 tháng 08 năm 2022 cho Vũ Minh T; 01 phiếu yêu cầu công chứng; 01 căn cước công dân tên Vũ Minh T (bản photo);

[9] Từ những phân tích trên cho thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh T phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

Xử phạt bị cáo Vũ Minh T 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng, xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác số: CT275322, sổ vào sổ cấp GCN: CS08892 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08 tháng 08 năm 2022 cho Vũ Minh T; 01 phiếu yêu cầu công chứng; 01 căn cước công dân tên Vũ Minh T (bản photo);

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Xuân T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- PKTNV-TAND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND.TPTN;
- CA.TPTN;
- CCTHA.TPTN;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kiều Thanh